

## KẾ HOẠCH

### Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021);

Căn cứ Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026, cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo yêu cầu chức danh, vị trí việc làm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao, trọng tâm hoàn thiện các tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh phục vụ công tác quy hoạch, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ sau khi thực hiện việc sáp nhập, sắp xếp tổ chức bộ máy và vận hành mô hình mới của chính quyền địa phương năm 2026.

#### 2. Yêu cầu

a) Đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý gắn với công tác sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị. Tập trung bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm các lĩnh vực nội vụ; tài chính; tư pháp; công nghệ thông tin; giao tiếp hành chính, kỹ năng quản lý và trọng tâm là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại Ủy ban nhân dân cấp xã theo chỉ đạo tại Kết luận số 177-KL/TW<sup>1</sup>, Kết luận số 183-KL/TW<sup>2</sup> và Công văn số 6832/BNV-CCVC ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Bộ Nội vụ về việc triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức theo Nghị định số 171/2025/NĐ-CP. Đồng thời, đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức cấp xã mới được tham gia tập huấn, bồi dưỡng các kiến thức, kỹ năng phù

<sup>1</sup> Kết luận số 177-KL/TW ngày 11/7/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tiếp tục xây dựng tổ chức, hoạt động của đơn vị hành chính 2 cấp bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

<sup>2</sup> Kết luận số 183-KL/TW ngày 01/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tích cực triển khai vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, chuyển mạnh cấp cơ sở sang chủ động nắm, điều hành kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh.

hợp đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm (ứng dụng công nghệ thông tin, giao tiếp hành chính, kỹ năng quản lý...) theo chỉ đạo tại Công văn số 17/CV-BCĐ ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp của Chính phủ.

b) Cân đối nguồn lực bảo đảm cho cả công tác đào tạo và công tác bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đào tạo, bồi dưỡng có trọng tâm, trọng điểm theo từng đối tượng, các nội dung mới, tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu theo quy định, đảm bảo chất lượng các lớp đào tạo, bồi dưỡng, không dàn trải, thiếu hiệu quả, hướng tới phát triển đội ngũ với 03 nội dung trụ cột gồm: (1) phẩm chất chính trị đạo đức và tinh thần phục vụ Nhân dân, (2) năng lực thực thi công vụ, (3) năng lực phát triển các tư duy chiến lược (gồm: tư duy dữ liệu, chuyển đổi số, đối thoại xã hội, huy động nguồn lực, phối hợp liên ngành).

c) Lựa chọn các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có chất lượng cao, có đội ngũ giảng viên chuyên nghiệp để phối hợp trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Đa dạng hình thức đào tạo, bồi dưỡng nhằm đáp ứng linh hoạt nhu cầu học tập của cán bộ, công chức, viên chức.

d) Thực hiện biện pháp về bình đẳng giới trong công tác đào tạo, bồi dưỡng. Nâng cao năng lực đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh trong thời kỳ mới.

đ) Nâng cao trách nhiệm của bản thân cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được đào tạo, bồi dưỡng và tự học, thực hiện học tập suốt đời. Sau đào tạo, bồi dưỡng phải đánh giá chất lượng của cán bộ, công chức, viên chức theo quy trình hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

## **II. ĐỐI TƯỢNG**

1. Cán bộ, công chức thuộc các cơ quan của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và cấp xã.

2. Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Các đối tượng khác theo quy định hiện hành.

## **III. NỘI DUNG, MỤC TIÊU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG**

### **1. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng**

a) Về đào tạo

- Đào tạo trình độ lý luận chính trị: Đào tạo cao cấp, trung cấp lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm đúng đối tượng, phù hợp với quy hoạch nhằm trang bị kiến thức, trình độ lý luận chính trị, tư duy khoa học, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị để phục vụ tốt hơn vị trí đang công tác.

- Đào tạo trình độ chuyên môn:

+ Đào tạo trình độ sau đại học phù hợp với vị trí công tác cho cán bộ, công chức theo quy hoạch và yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; đào tạo trình độ sau đại học cho viên chức phù hợp với chuyên môn, gắn với quy hoạch sử dụng lâu dài đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Ưu tiên các chuyên ngành có liên quan đến các lĩnh vực khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số...

+ Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tự học, tự tham gia đào tạo trình độ sau đại học đối với các ngành, nhóm ngành vừa phù hợp với vị trí việc làm, vừa phù hợp với định hướng phát triển theo ngành, lĩnh vực của tỉnh.

#### b) Về bồi dưỡng

- Bồi dưỡng tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý.
- Bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra.
- Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức Quốc phòng và An ninh.
- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm.

### **2. Số lượng đào tạo, bồi dưỡng**

Tổng số đào tạo, bồi dưỡng thực hiện trong năm 2026 là 7.488 lượt cán bộ, công chức, viên chức, cụ thể:

a) Đào tạo: 1083 cán bộ, công chức, viên chức.

- Trình độ lý luận chính trị: 1010 cán bộ, công chức, viên chức.
- Trình độ chuyên môn: 73 cán bộ, công chức, viên chức.

b) Bồi dưỡng: 6.405 lượt cán bộ, công chức, viên chức.

*(Đính kèm phụ lục I, II, III)*

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH**

### **1. Chế độ, chính sách**

Thực hiện theo Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; Nghị quyết số 43/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 43/2021/NQ-HĐND; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 29 tháng 07 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc áp dụng, bãi bỏ một số nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh do sắp xếp đơn vị hành chính;

các văn bản quy định của Trung ương và văn bản sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành (nếu có)<sup>3</sup>.

## **2. Kinh phí**

Thực hiện theo Điều 2 Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức:

- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng công chức được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng công chức theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; kinh phí của cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng công chức; đóng góp của công chức; tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức do viên chức đóng góp, nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các nguồn khác bảo đảm theo quy định của pháp luật.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nội vụ**

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của vị trí việc làm sau sắp xếp bộ máy để cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

b) Rà soát, cử hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền; chủ động thẩm định, có ý kiến về việc điều chỉnh chuyên ngành, cơ sở đào tạo và các trường hợp tham gia đào tạo không đảm bảo thời gian, quy trình theo quy định.

Thông báo chiêu sinh, nhập học và dự toán kinh phí đối với những lớp bồi dưỡng do Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, thực hiện.

Chuẩn bị trước các điều kiện để khi Bộ Nội vụ ban hành chương trình bồi dưỡng lãnh đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thì phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức bồi dưỡng ngay, đáp ứng yêu cầu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý.

c) Phối hợp với Trường Chính trị và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung bồi dưỡng tại khoản 1, 4, Phụ lục II và chủ trì, tổ chức lớp tập

---

<sup>3</sup> Trường hợp các văn bản viện dẫn về chế độ chính sách có thay đổi thì được áp dụng theo quy định tại văn bản mới đó.

huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn về công tác nội vụ theo khoản 4, Phụ lục II được ban hành kèm theo Kế hoạch này sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Căn cứ theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị chủ động điều chỉnh chỉ tiêu, đối tượng tham gia đào tạo, bồi dưỡng (đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện) trong phạm vi tổng chỉ tiêu được phê duyệt để hoàn thành chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức được phê duyệt tại Kế hoạch.

đ) Chủ trì cử công chức, viên chức tham gia đào tạo sau đại học theo các chương trình học bổng (trường hợp theo đề nghị của cơ sở đào tạo về cấp thẩm quyền cử).

e) Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, đánh giá công tác triển khai, thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổng hợp, báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra định kỳ, đột xuất, giám sát đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng trên địa bàn, bảo đảm đạt được các chỉ tiêu được giao, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng chế độ quy định.

## 2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị và địa phương để bảo đảm thực hiện Kế hoạch; rà soát, các nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức từ các chương trình, đề án, dự án quốc gia đang thực hiện trên địa bàn tỉnh để tham mưu kết hợp, lồng ghép vào nguồn kinh phí đối ứng.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan phân bổ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đúng quy định hiện hành.

## 3. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, theo dõi việc tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức thuộc khối đảng, đoàn thể tại các đơn vị, địa phương, rà soát cử các đối tượng tham gia học tập, dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đối với các nội dung thuộc thẩm quyền quản lý (nếu có).

b) Theo dõi, tổng hợp và phối hợp báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng các đối tượng, nội dung thuộc thẩm quyền quản lý, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) **trước ngày 30 tháng 11 năm 2026** để tổng hợp kết quả

đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức chung trên địa bàn tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ.

#### **4. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã**

a) Quán triệt, triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị; tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đúng với vị trí việc làm, quy hoạch nguồn nhân lực, phù hợp với nhu cầu thực tế tại đơn vị, đồng thời báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Nội vụ **trước ngày 20 tháng 10 năm 2026**.

b) Căn cứ nhu cầu thực tế tại cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng, ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026 và cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của vị trí việc làm để cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Quan tâm rà soát cử viên chức bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp để đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định.

Đề nghị Sở Y tế chủ trì thực hiện đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nhân lực ngành Y tế của tỉnh theo Quy chế đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn ở trong nước đối với nhân lực ngành Y tế tỉnh Đồng Tháp ban hành kèm theo Quyết định số 984/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

c) Quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026 theo đúng quy định.

d) Tiếp tục quán triệt công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý tăng cường, tập trung tham gia bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm trọng tâm là các lĩnh vực như nội vụ; tài chính; tư pháp; công nghệ thông tin; giao tiếp hành chính; kỹ năng quản lý... được Trường Chính trị và các sở chuyên ngành tổ chức theo Kế hoạch này, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

đ) Tăng cường trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân cán bộ, công chức, viên chức trong việc bảo đảm các chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng đã đăng ký và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; cử và tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia học tập đầy đủ, đúng đối tượng theo các văn bản chiêu sinh của Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài tỉnh (thường xuyên theo dõi các thông tin chiêu sinh của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được đăng tải trên website của Sở Nội vụ tại chuyên mục đào tạo, bồi dưỡng).

e) Rà soát, ưu tiên cử cán bộ, công chức, viên chức giữ các chức danh lãnh đạo còn thiếu tiêu chuẩn chức danh theo quy định (lý luận chính trị, quản lý cấp phòng...) tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo tiêu chuẩn chức vụ, vị trí việc làm, đảm bảo xây dựng đội ngũ lãnh đạo, quản lý đủ tiêu chuẩn theo quy định.

g) Các sở, ngành tỉnh theo ngành, lĩnh vực quản lý, chủ trì đề xuất, phối hợp Trường Chính trị tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các nội dung bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm tập trung các lĩnh vực như tài chính, tư pháp, công nghệ thông tin, giao tiếp hành chính, kỹ năng quản lý... và trọng tâm là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại Ủy ban nhân dân cấp xã theo chỉ đạo tại Kết luận số 177-KL/TW, Kết luận số 183-KL/TW, Công văn số 17/CV-BCĐ. Việc tổ chức các lớp bồi dưỡng phải đảm bảo yêu cầu tổ chức bằng hình thức trực tiếp; tập trung vào các kiến thức, kỹ năng chuyên môn, xử lý nghiệp vụ, sự vụ, sự việc cụ thể trong công tác tham mưu tại địa phương; tổ chức theo cụm các xã, phường trên địa bàn tỉnh đảm bảo số lượng phù hợp để tăng cường trao đổi, giải đáp các khó khăn, vướng mắc tại buổi tập huấn... Kết quả thực hiện báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi.

h) Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ vào tình hình thực tiễn đội ngũ viên chức và yêu cầu hoạt động theo ngành, lĩnh vực tại đơn vị, chủ động phối hợp các đơn vị có liên quan tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn phù hợp các nội dung như: ứng dụng công nghệ thông tin, giao tiếp hành chính, kỹ năng quản lý... theo chỉ đạo tại Công văn số 17/CV-BCĐ cho đội ngũ viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

## 5. Đề nghị Trường Chính trị tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan trong tổ chức thực hiện các lớp đào tạo, bồi dưỡng, đồng thời báo cáo kết quả, kinh phí đào tạo, bồi dưỡng về Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Nội vụ*) **trước ngày 30 tháng 11 năm 2026** để tổng hợp kết quả đào tạo, bồi dưỡng chung của tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ.

b) Thực hiện công tác chiêu sinh, thẩm định, phê duyệt danh sách học viên; gửi danh sách học viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng các lớp tại Trường đến cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo quy định trước khi ban hành thông báo nhập học.

c) Tiếp tục rà soát, thẩm định, phát triển chương trình, tài liệu trước khi đưa vào giảng dạy đối với các lớp bồi dưỡng mà đơn vị tổ chức thực hiện; phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên cơ hữu, đồng thời có biện pháp hữu hiệu để quản lý chất lượng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng. Nghiên cứu đa dạng các hình thức đào tạo, bồi dưỡng để phù hợp với nhu cầu người học, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ của cơ quan trong giai đoạn tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế.

d) Trên cơ sở nội dung, chương trình tài liệu của các Bộ, ngành Trung ương chuyển giao và chương trình, tài liệu địa phương biên soạn (*nếu có*), quán triệt và phân công giảng viên, viên chức xây dựng hoặc phối hợp với các sở, ngành có liên quan xây dựng nội dung, bài giảng đối với các chuyên đề bồi dưỡng cán bộ, công chức tổ chức tại trường.

đ) Sắp xếp bố trí phòng học, chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị theo lịch mở lớp; đánh giá, rút kinh nghiệm đối với công tác mở lớp bồi dưỡng, bổ sung, cải tiến cho những năm tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc, phát sinh chưa phù hợp hoặc cần bổ sung, sửa đổi thì các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân gửi ý kiến về Sở Nội vụ tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Nội vụ;
- TT TU; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Trường Chính trị tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VPUBND: CVP, các PCVP, các phòng nghiên cứu;
- Lưu: VT, KGVX(Sang).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Minh Tuấn**

**Phụ lục I**  
**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM 2026**  
*(Kèm Kế hoạch số 382 /KH-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	Nội dung đào tạo	Đối tượng	Số lượng cán bộ, công chức, viên chức	Nguồn kinh phí	Ghi chú
<b>1</b>	<b>ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CHÍNH TRỊ</b>				
a	Cao cấp lý luận chính trị	Cán bộ, công chức, viên chức tại các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã	150	Gồm: từ nguồn ngân sách nhà nước; tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và cá nhân viên chức tự túc	
b	Trung cấp lý luận chính trị		860		
<b>Tổng (1):</b>			<b>1.010</b>		
<b>2</b>	<b>ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN</b>				
a	Đào tạo trình độ tiến sĩ	Cán bộ, công chức tại các sở và cơ quan ngang sở; Ủy ban nhân dân cấp xã	5	Gồm: từ nguồn ngân sách nhà nước; tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và cá nhân viên chức tự túc	
b	Đào tạo trình độ thạc sĩ		68		
<b>Tổng (2):</b>			<b>73</b>		
<b>Tổng (1) + (2):</b>			<b>1.083</b>		

**Phụ lục II**  
**KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM 2026**  
*(Kèm Kế hoạch số 382 /KH-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

TT	Nội dung bồi dưỡng	Đối tượng	Số lượng	Thời gian bồi dưỡng	Nguồn kinh phí	Cơ sở đào tạo hoặc các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện	Ghi chú
1	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý ( <i>Bồi dưỡng lãnh đạo cấp sở và tương đương; lãnh đạo cấp phòng thuộc cấp sở và tương đương; lãnh đạo cấp phòng thuộc cấp xã</i> )	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu tại các sở và cơ quan ngang sở;</li> <li>- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương tại các sở, cơ quan ngang sở và Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> </ul>	203	Theo quy định	Từ nguồn ngân sách nhà nước; tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và cá nhân viên chức tự túc	Trường Chính trị tỉnh; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh hoặc các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc Bộ, ngành Trung ương	(Đối với lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc cấp xã thực hiện sau khi Bộ Nội vụ ban hành Chương trình bồi dưỡng)
2	Bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra ( <i>bao gồm bồi dưỡng Nghiệp vụ thanh tra viên và Nghiệp vụ thanh tra viên chính</i> )	Công chức Thanh tra tỉnh	21	Theo quy định	Từ nguồn ngân sách nhà nước; tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và cá nhân viên chức tự túc	Trường cán bộ Thanh tra	

TT	Nội dung bồi dưỡng	Đối tượng	Số lượng	Thời gian bồi dưỡng	Nguồn kinh phí	Cơ sở đào tạo hoặc các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện	Ghi chú
3	Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức Quốc phòng và An ninh ( <i>đối tượng 3</i> )	Đối tượng 3 thuộc Sở, ngành tỉnh và tương đương, Ủy ban nhân dân cấp xã, chức sắc, chức việc ở các tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh	711	Theo quy định	Từ nguồn ngân sách nhà nước; tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và cá nhân viên chức tự túc	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	
4	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo vị trí việc làm ( <i>bồi dưỡng chuyên ngành do các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức và bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chung</i> )	Cán bộ, công chức, viên chức các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã	5.470	Theo quy định	Từ nguồn ngân sách nhà nước; tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và cá nhân viên chức tự túc	Trường Chính trị tỉnh phối hợp mời các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc các Bộ, ngành Trung ương; các sở chuyên ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã	
<b>TỔNG</b>			<b>6.405</b>				